

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Quy Nhơn, tháng 04 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định

Tel: (0256) 3946 878; 2211705 Fax: (0256) 3946 877

Website: www.thuydiendinhbinh.vn; Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Định Bình

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được tổ chức như sau:

- 1. Thời gian:** 08h30 sáng, thứ hai ngày 19/04/2021 (đón tiếp và đăng ký từ 08h00)
- 2. Địa điểm:** Khách sạn Hải Âu số 489 đường An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn, Bình Định.
- 3. Nội dung Đại hội**

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban kiểm soát;
- Phân phối lợi nhuận năm 2020;
- Kế hoạch tài chính năm 2021;
- Lương chuyên trách, thù lao HĐQT và BKS năm 2021;
- Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021;
- Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần thứ 6);
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (sửa đổi lần thứ 1);
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sửa đổi);
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (sửa đổi);

Toàn bộ tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 được Công ty đăng tải tại website <http://www.thuydiendinhbinh.vn> (Chuyên mục **Quan hệ cổ đông**) từ ngày 4/4/2021 và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Thành phần tham dự:

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình theo danh sách cổ đông chốt tại ngày **đăng ký cuối cùng 31/03/2021** do VSD thực hiện.
- Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội hoặc cho Hội đồng quản trị (theo mẫu gửi kèm).

5. Đăng ký tham dự Đại hội:

Nhằm tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự họp hoặc ủy quyền dự họp (theo mẫu gửi kèm) và gửi về Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình qua EMS, điện thoại, fax hoặc email trước ngày 18/04/2021.

Nơi nhận: Trụ sở chính Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình

Địa chỉ nhận thư: Lô 28,29,30 Đường Điện Biên Phủ, phường Quang Trung, Tp. Quy Nhơn, Bình Định
Điện thoại: (0256) 3946 878; 2211705; Di động a Hiệp: 0914193877 Fax: (0256) 3946 877; Email: thuydiendinhbinh@gmail.com; hiiepphanthanh36@yahoo.com

Lưu ý: Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông/người được ủy quyền vui lòng mang theo Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân và Giấy Ủy quyền hợp lệ (trong trường hợp được nhận ủy quyền).

Để phiên họp ĐHĐCĐ thành công, kính đề nghị quý Cổ đông quan tâm thực hiện.

Trân trọng kính mời!

Bình Định, ngày 24 tháng 03 năm 2021

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



THAI VAN THANG

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH**

Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định

Tel: (0256) 3946 878; 2211705;

Fax: (0256) 3946 877

Website: www.thuydiendinhbinh.vn; Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

Tổ chức thứ hai ngày 19 tháng 4 năm 2021.

Địa điểm: Khách sạn Hải Âu, 489 An Dương Vương, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Thời gian	Nội dung
8h00 – 8h30	Đón tiếp đại biểu Kiểm tra tư cách đại biểu, phát tài liệu họp.
8h30 – 9h00	Khai mạc đại hội 1. Tuyên bố lý do; 2. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu; 3. Giới thiệu Đại biểu, Chủ tọa và Đoàn chủ tọa; 4. Thông qua Quy chế làm việc; 5. Giới thiệu thư ký Đại hội, bầu Ban kiểm phiếu; 6. Thông qua chương trình Đại hội.
9h00 – 10h45	Các Báo cáo và Tờ trình tại phiên họp 1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021; 2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020; 3. Báo cáo của Hội đồng quản trị; 4. Báo cáo của Ban kiểm soát; 5. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020; 6. Tờ trình kế hoạch tài chính năm 2021; 7. Tờ trình lương chuyên trách, thù lao HĐQT và BKS năm 2021; 8. Tờ trình Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021; 9. Tờ trình Thông qua Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần 6); 10. Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (sửa đổi lần thứ 1); 11. Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sửa đổi); 12. Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (sửa đổi);
10h45 – 11h15	Đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua các nội dung đệ trình của HĐQT
11h15 – 11h30	Nghỉ giải lao, kiểm phiếu việc thông qua các nội dung biểu quyết;
11h30 – 11h45	Công bố kết quả kiểm phiếu thông qua các nội dung biểu quyết;
11h45 – 12h00	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
12h00	Bế mạc Đại hội

**THÁI VĂN THẮNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỢP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi: Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình

Tên cổ đông:

Địa chỉ: Điện thoại:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

CMND/CCCD/HC/CNĐKDN số: cấp ngày: tại:

Tổng số cổ phần đại diện hoặc/và sở hữu: cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỢP ☐

2. ỦY QUYỀN CHO BÊN NHẬN ỦY QUYỀN DƯỚI ĐÂY ☐

Bên nhận ủy quyền:

CMND/CCCD/HC/CNĐKDN số: cấp ngày: tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số lượng cổ phần ủy quyền:

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, Quý Cổ đông vui lòng ủy quyền cho thành viên HĐQT của Công ty theo danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	Ông Thái Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT		
2	Ông Trần Xuân Toàn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc		
3	Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyền	Thành viên HĐQT		
4	Ông Nguyễn Tiến Hải	Thành viên HĐQT		
5	Ông Nguyễn Văn Phú	Thành viên HĐQT		

Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) vào cột “Đánh dấu chọn” cùng hàng tên thành viên HĐQT mà Quý cổ đông chọn ủy quyền. Cổ đông là cá nhân chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; trường hợp cổ đông là tổ chức có thể ủy quyền cho nhiều hơn một người theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, trường hợp này đề nghị Quý Cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên.

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình để thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật, quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Người được ủy quyền chỉ thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi có chữ ký của cả hai bên ủy quyền và được ủy quyền. Trong trường hợp người ủy quyền là cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu hợp lệ của tổ chức ủy quyền. Trường hợp ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình thì không cần chữ ký của TV HĐQT. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình kết thúc.

Cổ đông/Bên ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

..... ngày tháng năm 2021

Bên nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Bình Định, ngày 24 tháng 3 năm 2021

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17/6/2014, có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (sửa đổi lần 5), ngày 04 tháng 01 năm 2018.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị ban hành quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- | | | |
|-----------|---|-------------------------------------|
| - Công ty | : | Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình |
| - HĐQT | : | Hội đồng quản trị |
| - BKS | : | Ban kiểm soát |
| - BTC | : | Ban tổ chức Đại hội |
| - ĐHĐCĐ | : | Đại hội đồng cổ đông |

- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33 % cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 31/03/2021 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.
- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, giấy tờ tùy thân (nếu cần thiết).
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền tham dự Đại hội cho người thứ ba tham dự Đại hội, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 16 Điều lệ của Công ty.
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện

pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc mời đại biểu nói trên ra khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách được Công ty gửi Thư mời khác, thành viên trong BTC Đại hội và không phải là cổ đông Công ty .
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa gồm 02 người, bao gồm 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tọa và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, các thành viên Hội đồng quản trị bầu thành viên Hội đồng quản trị là người điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
 - + Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - + Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - + Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - + Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - + Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, do chủ tọa quyết định.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội:

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 01 người do Chủ tọa chỉ định được ĐHĐCĐ thông qua, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - Giúp Đoàn Chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
 - Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.
3. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện từ 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên để tổng hợp kết quả Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết và nộp phiếu biểu quyết.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát; phân phối lợi nhuận năm 2020; kế hoạch tài chính năm 2021; lương chuyên trách, thù lao HĐQT và BKS năm 2021; Tờ trình Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021; Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần 6); Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (sửa đổi lần thứ 1); Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sửa đổi); Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (sửa đổi); và các nội dung cần thông qua khác của Chương trình phiên họp được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và

số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 31/03/2021) tổng số cổ phần của Công ty là: 8.230.000 cổ phần tương đương với 8.230.000 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 148 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 51% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 167, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 13. Thi hành Quy chế

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



THAI VĂN THẮNG



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô: 28, 29, 30 Điện Biên Phủ - TP Quy Nhơn – Tỉnh Bình Định

Tel: 0256.2211705-056.3946878; Fax: 0256.3946877

Website: thuydiendinhbinh.vn; Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020 & KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

- *Kính thưa quý vị Khách mời và toàn thể quý Cổ đông, Đại biểu.*

Qua năm 2020, trong điều kiện tình hình kinh tế, xã hội có nhiều diễn biến bất thường và thời tiết khô hạn, không thuận lợi cho việc phát điện, toàn thể CBNV Công ty đã nỗ lực, phấn đấu và thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và các quyết định, chỉ đạo của HĐQT.

Thay mặt toàn thể CBNV Công ty, tôi xin báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020, đánh giá những mặt mạnh để phát huy, những điểm yếu còn tồn tại để khắc phục và đề xuất kế hoạch công tác, xây dựng biện pháp thực hiện cho năm 2021 như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020

I. Các yếu tố chính tác động đến hoạt động Công ty năm 2020:

1. Yếu tố thời tiết và điều tiết nước của hồ chứa Định Bình:

Do tác động của hình thái thời tiết El Niño bắt đầu từ mùa mưa năm 2018 đến mùa khô năm 2020, ngày 01/01/2020 mực nước hồ là 90,79m; lưu lượng nước về là 16m³/s và các hồ ở thượng lưu chỉ tích được 25% dung tích, thấp nhiều so với trung bình các năm trước. Không có lũ tiêu mỡ, 6 tháng đầu năm khô hạn nặng, lưu lượng nước về hồ giảm nhanh. Cuối tháng 8/2020 bắt đầu có mưa, sớm hơn trung bình nhiều năm. Sau đó khu vực miền Trung có các cơn bão từ số 9 đến số 13 mặc dù không trực tiếp đến khu vực nhưng cũng đã gây nhiều khó khăn cho việc sản xuất, cung cấp điện năng và tạo mưa cho thượng lưu hồ chứa Định Bình.

Với tình hình thời tiết khô hạn trên, các đơn vị quản lý hồ điều tiết tiết kiệm nước sớm ngay từ cuối tháng 12/2019 và từ ngày 21/5/2020 đến ngày 03/6/2020 gần như chỉ giữ dòng chảy tối thiểu, nhưng do không có lưu lượng nước về nên hồ tích nước chỉ được từ cao trình 81,78 lên cao trình 82,49 m và tiếp tục điều tiết tiết kiệm nước nhưng mực nước hồ vẫn giảm dần đến 30/9/2020 mực nước hồ còn 69,34 m. Quý IV/2020 nhờ có mưa sớm và các cơn bão ảnh hưởng đến địa bàn, hồ bắt đầu tiết kiệm tích nước theo quy trình vận hành của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các yếu tố khác:

Từ đầu năm 2020 đã xảy ra đại dịch Covid 19 trên toàn thế giới. Nền sản xuất toàn thế giới bị sụt giảm nghiêm trọng. Việc vận hành nhà máy, công tác SXKSD của Công ty gặp nhiều khó khăn khi đồng thời phải thực hiện thêm các biện pháp phòng dịch bệnh Covid và Công ty không bán được chứng chỉ phát thải do nhiều cơ sở sản xuất bị đình trệ.

Ngày 25/9/2020 Chính phủ ban hành Nghị định số 114/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 116/2020/QH14 của Quốc hội về giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020. Theo đó, Công ty được giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp cho năm 2020 (mức thuế TNDN áp dụng cho năm 2020 là 5%).

II. Kết quả sản xuất kinh doanh:

1. Các chỉ tiêu kinh doanh:

Các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 so với thực hiện năm 2019 và so với kế hoạch được ĐHĐCĐ năm 2020 giao như sau:

T T	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2019	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020	TỶ LỆ (%)	
						TH/KH 2020	TH2020/ TH2019
1	Sản lượng điện	Triệu kwh	42,440	41,651	41,741	100,22	98,35
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	56,524	53,177	53,505	100,62	94,66
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28,430	26,212	27,712	105,72	97,47
4	Cổ tức	%	32	32	32	100	100

Công ty đạt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ giao tại phiên họp thường niên năm 2020 và đạt xấp xỉ kết quả thực hiện năm 2019 mặc dù kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 chỉ bằng khoảng 70% so với 6 tháng đầu năm 2019 là nhờ Công ty khai thác tối đa điều kiện thời tiết các tháng cuối năm thuận lợi để phát điện và thực hiện chỉ tiêu hợp lý, tiết kiệm.

2. Công tác sản xuất phát điện:

2.1 Công tác vận hành:

Công ty tiếp tục vận hành an toàn, ổn định, không có sự cố do chủ quan, không có tai nạn lao động, không có trường hợp mất sản lượng điện do trình trạng kỹ thuật của nhà máy. Công ty phối hợp tốt và được sự hỗ trợ tích cực của các đơn vị quản lý vận hành hồ chứa Định Bình, với các đơn vị quản lý, điều độ lưới điện khu vực để việc vận hành phát điện đạt hiệu quả cao,

2.2 Công tác bảo dưỡng, sửa chữa nhà máy:

- Công tác bảo dưỡng, kiểm định toàn nhà máy:

Công ty thực hiện việc đánh giá trình trạng kỹ thuật vận hành của các thiết bị, hệ thống của nhà máy đã qua hơn 15 năm vận hành; lập kế hoạch, làm tốt công tác chuẩn bị, tổ chức

thực hiện hợp lý công tác bảo dưỡng vào các thời gian việc điều tiết nước không đủ để vận hành cả 3 tổ máy để việc bảo dưỡng được đầy đủ, chất lượng cao mà không làm ảnh hưởng đến việc vận hành phát điện của nhà máy, nhất là vẫn phát điện vào tháng 9/2020, mọi năm phải dừng máy để bảo dưỡng do mực nước trong hồ xuống quá thấp.

- Công tác xử lý sự cố:

Công ty phối hợp tích cực với Điện lực Phú Phong phát quang hành lang tuyến trước và xử lý cây gây, trụ điện ngã đổ ngay sau các đợt bão, lụt để sớm đưa nhà máy trở lại hoạt động bình thường.

Công ty tích cực tìm ra nguyên nhân và xử lý kịp thời, nhanh chóng, triệt để các sự cố xảy ra trong quá trình nhà máy vận hành như: sự cố đứt ngầm của cáp điện gây lệch pha điện áp 22 kV; Sự cố rò rỉ bảo vệ máy phát H3 hồng gây tác động dừng máy; sự cố cháy nổ chống sét van tủ phân phối 22 kV, ...

Công ty cũng đã thực hiện việc lặn vớt lõi cây, gỗ làm nghẽn lưới chắn rác tại cửa nhận nước vào nhà máy để các tổ máy vận hành đủ công suất trở lại.

- Công tác phục hồi, hoàn thiện để nhà máy hoạt động tốt hơn như:

+ Mua sắm thiết bị và lập trình thay mới chương trình máy tính điều khiển, giám sát toàn bộ nhà máy dạng chương trình mở, tiếng Việt, giao diện rõ ràng và tích hợp được với thiết bị của nhiều nước để thay cho hệ thống cũ đang đóng của hãng Nari - Trung Quốc.

+ Phục hồi hệ thống báo cháy tự động toàn nhà máy.

+ Mua máy phát điện dự phòng diesel, 3 pha, công suất 12,5 kVA.

2.3. Các công tác nghiệp vụ:

- Công ty đã hiệu chỉnh trình HĐQT ban hành quy chế tiền lương, thưởng công ty; quy chế hoạt động của HĐQT và hoàn thiện việc hiệu chỉnh quy chế tài chính công ty.

- Công ty vừa thực hiện nhiệm vụ SXKD vừa thực hiện nghiêm ngặt công tác phòng dịch Covid 19 cho từng bản thân, gia đình, đội sản xuất và toàn Công ty. Không để ảnh hưởng kết quả công tác của Công ty.

- Công ty đã tạm ứng cổ tức từ kết quả kinh doanh năm 2020 02 đợt với tổng mức là 32% bằng tiền mặt cho các cổ đông và đáp ứng đầy đủ, kịp thời các yêu cầu, quyền lợi khác của cổ đông.

- Hoạt động nghiệp vụ của Công ty chặt chẽ, hợp lý, đúng quy định, đáp ứng đầy đủ, đúng hạn các yêu cầu của đơn vị quản lý và tiết kiệm chi phí, tăng doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.

- Tổng giá trị thuế, phí phải nộp là 16,988 tỉ đồng; quỹ phúc lợi đã chi gần 100 triệu đồng, lương bình quân của người lao động là 12,269 triệu đồng/tháng/người

2.3 Công tác tìm kiếm dự án đầu tư:

Công ty đã tích cực tìm hiểu các dự án nhà máy thủy điện Sông Liên ở tỉnh Quảng Ngãi đang thực hiện đầu tư để góp vốn, thủy điện Daksa ở tỉnh Quảng Nam đang vận hành để mua lại. Sau khi phân tích đánh giá không hiệu quả nên Công ty dừng không triển khai các bước tiếp theo.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1. Công tác sản xuất kinh doanh

1.1 Các cơ sở lập kế hoạch:

- Về thời tiết: Năm 2021, ngày 01/01 hồ Định Bình tích được 224 triệu m³; lưu lượng nước về là 110m³/s và các hồ ở thượng lưu (với tổng dung tích 230 triệu m³) đã tích đầy, tốt hơn so với nhiều năm trước.

- Về giá điện: Năm 2021 thực hiện theo Quyết định số: 650/QĐ-BCT ngày 09/02/2021 của Bộ Công Thương (giữ nguyên như giá điện năm 2020 theo Quyết định số: 4036/QĐ-BCT ngày 31/12/2019) như sau:

Mùa khô			Mùa mưa			
Giờ cao điểm	Giờ bình thường	Giờ thấp điểm	Giờ cao điểm	Giờ bình thường	Giờ thấp điểm	Phần điện năng dư
2,661	729	729	707	708	706	353

- Về thuế TNDN: thực hiện theo mức quy định lộ trình ưu đãi đầu tư

Năm 2020 mức thuế TNDN là 5% (và được giảm 30% theo Nghị định số 114/2020/NĐ-CP).

Năm 2021 mức thuế TNDN là 10%.

- Về khả năng vận hành của nhà máy:

Trước đây nhà máy vận hành theo việc điều tiết nước của đơn vị quản lý vận hành hồ chứa nước Định Bình.

Năm 2021, do việc phát triển thêm vào nhiều nhà máy điện, nhất là nhà máy điện mặt trời, gây dư nguồn cung cấp điện và quá tải hệ thống truyền tải ở một số khoảng thời gian trong ngày nên khả năng vận hành của nhà máy còn theo việc điều độ giảm công suất của ngành điện. Mặc dù từ ngày 21/02/2021, nhà máy đã chuyển khung giờ cao điểm từ 9h30' - 11h30' thành 6h00' - 8h00' nhưng vẫn có khả năng bị giảm công suất vào giờ cao điểm giá cao của mùa khô.

1.2. Các chỉ tiêu kế hoạch chính:

Từ phân tích các yếu tố tác động đến công tác sản xuất kinh doanh năm 2021 so với năm 2020 như trên và kết quả thực hiện hai tháng đầu năm 2021, Công ty đề xuất và phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 so với thực hiện năm 2020 như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ % KH2021/TH2020
Sản lượng điện	Kwh	41.740.679	49.500.000	118,59
Tổng doanh thu	1.000đ	53.505.585	59.361.331	110,94

Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tỷ lệ % KH2021/TH2020
Sản lượng điện	Kwh	41.740.679	49.500.000	118,59
Lợi nhuận sau thuế	1.000đ	27.712.088	29.419.288	106,16
Cổ tức phân phối	%	32	Không dưới 35	

2. Công tác tìm kiếm dự án đầu tư:

Tiếp tục tìm kiếm các dự án có hiệu quả để đầu tư, ưu tiên dự án năng lượng tái tạo, nhằm tăng hiệu quả của việc sử dụng vốn khấu hao tài sản cố định đã tích lũy được để Công ty ngày càng phát triển bền vững hơn.

3. Công tác khác:

- Công tác phòng chống dịch Covid - 19: Toàn CBCNV công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ kép trong thời kỳ bình thường giai đoạn mới: vừa tích cực, khẩn trương hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, vừa tự giác, cẩn trọng, nghiêm túc thực hiện các chính sách, biện pháp mà chính quyền địa phương các cấp quy định, khuyến cáo chống dịch Covid – 19 để bảo vệ bản thân, gia đình, đồng nghiệp và xã hội,

- Hoàn thiện công tác tổ chức và ban hành hiệu chỉnh, bổ sung các quy chế quản lý, nội quy lao động, các quy chế dân chủ,... Phối hợp với các đơn vị chuyên ngành để đào tạo, bồi dưỡng, sát hạch, gắn kết quả với việc bố trí vị trí công tác người lao động. Nâng cao hơn nữa hiệu quả của việc đánh giá, gắn kết quả công tác với thu nhập của CBCNV công ty. Tổ chức phong trào thi đua lao động sản xuất, phát huy sáng kiến kỹ thuật. Thực hiện tốt quy chế dân chủ Công ty, đảm bảo chế độ và quyền lợi của người lao động để phát huy tính sáng tạo, nhiệt tình. Tạo môi trường làm việc thân thiện, gắn bó giữa đời sống người lao động và lợi ích của Công ty,.

- Tiếp tục thực hiện công tác vận hành an toàn; sửa chữa, bảo dưỡng nhà máy kịp thời, chất lượng cao, không có tai nạn lao động, không có sự cố do chủ quan và không để giảm sản lượng điện do trình trạng kỹ thuật của nhà máy.

- Phối hợp tốt với đơn vị quản lý lưới để nâng cao độ tin cậy truyền tải của đường dây đấu nối và với đơn vị quản lý hồ chứa Định Bình để việc điều tiết thuận lợi cho việc phát điện, tăng thu ngân sách Nhà nước và lợi ích của Công ty.

- Thực hiện chi tiêu hợp lý, tiết kiệm, đúng quy định. Cân đối tiền gửi, tiền huy động linh hoạt, chọn ngân hàng có các điều khoản tốt để làm việc. Phân phối cổ tức kịp thời có lợi cho các cổ đông và đáp ứng một cách thuận tiện, tin cậy các yêu cầu của cổ đông.

Kính thưa toàn thể Đại hội,

Trên đây là báo cáo của Ban giám đốc Công ty tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 về những kết quả đã đạt trong năm 2020 và đề xuất kế hoạch công tác năm 2021. Kính mong được Đại hội đồng cổ đông góp ý, hướng dẫn và xem xét thông qua các Tờ trình của HĐQT Công ty sẽ báo cáo tại phiên họp này.

Thay mặt toàn thể CBCNV, tôi xin chân thành cảm ơn các cơ quan quản lý và các đơn vị, cá nhân thời gian qua đã giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi; cảm ơn quý Cổ đông đã tin cậy, hướng dẫn cho Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chúng tôi xin hứa tiếp tục nhiệt tình, cẩn trọng, miễn cưỡng, phát huy tính chủ động, sáng tạo từng cá nhân, xây dựng khối đoàn kết bền vững, thân thiện để khắc phục các nhược điểm, hoàn thành tốt nhiệm vụ nhằm bảo toàn và ngày càng phát triển vốn do quý Cổ đông giao.

Kính chúc quý vị khách quý, quý Cổ đông và toàn thể phiên họp mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt và chúc phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 thành công tốt đẹp.



TRẦN XUÂN TOÀN



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

THÀNH VIÊN CỦA PRIMEGLOBAL

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN - KẾ TOÁN - TÀI CHÍNH

Trụ sở chính: Lô 78 - 80, Đường 30 Tháng 4, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

Tel: +84 (236) 3 655 886; Fax: +84 (236) 3 655 887; Email: aac@dng.vnn.vn; Website: http://www.aac.com.vn

Số: 003/2021/BCKT-AAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính lập ngày 12/01/2021 của Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình (sau đây gọi tắt là "Công ty") đính kèm từ trang 5 đến trang 24, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Trần Thị Thu Hiền – Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0753-2018-010-1

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 01 năm 2021

Nguyễn Văn Thiện – Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3108-2020-010-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Ngày 31 tháng 12 năm 2020

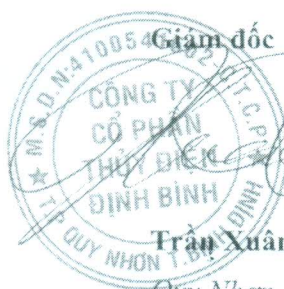
Mẫu số B 01 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		38.402.363.236	29.450.774.129
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		5.620.327.257	8.108.326.541
1. Tiền	111	5	2.120.327.257	6.108.326.541
2. Các khoản tương đương tiền	112	6	3.500.000.000	2.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		21.000.000.000	10.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	7	21.000.000.000	10.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		11.386.402.377	10.550.051.327
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	8	10.447.125.933	9.900.607.057
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	9	552.328.000	540.118.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	10	386.948.444	109.326.270
IV. Hàng tồn kho	140		329.953.352	342.789.912
1. Hàng tồn kho	141	11	329.953.352	342.789.912
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		65.680.250	449.606.349
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	12a	65.680.250	449.606.349
2. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		60.338.866.704	67.070.969.591
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		59.412.443.840	66.230.275.618
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	58.532.993.840	65.350.825.618
- Nguyên giá	222		145.978.653.255	145.895.471.437
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(87.445.659.415)	(80.544.645.819)
2. Tài sản cố định vô hình	227		879.450.000	879.450.000
- Nguyên giá	228	14	879.450.000	879.450.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		926.422.864	840.693.973
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12b	191.323.500	-
2. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		735.099.364	840.693.973
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		98.741.229.940	96.521.743.720

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		4.837.122.913	5.077.120.518
I. Nợ ngắn hạn	310		4.837.122.913	5.077.120.518
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	955.300.277	867.868.008
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	2.279.522.703	2.208.176.644
3. Phải trả người lao động	314		382.469.315	339.446.865
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	7.680.000	-
5. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	399.063.329	846.250.669
6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		813.087.289	815.378.332
II. Nợ dài hạn	330		-	-
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		93.904.107.027	91.444.623.202
I. Vốn chủ sở hữu	410	19	93.904.107.027	91.444.623.202
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	19	82.300.000.000	82.300.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		82.300.000.000	82.300.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	19	22.714.000	22.714.000
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	19	11.581.393.027	9.121.909.202
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		1.714.909.202	1.041.575.198
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		9.866.483.825	8.080.334.004
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		98.741.229.940	96.521.743.720



Giám đốc

Trần Xuân Toàn

Kế toán trưởng

Trương Đình Du

Người lập biểu

Trương Đình Du

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Mẫu số B 02 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	20	52.505.275.012	54.986.549.598
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		52.505.275.012	54.986.549.598
4. Giá vốn hàng bán	11	21	21.103.056.193	22.363.478.897
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		<u>31.402.218.819</u>	<u>32.623.070.701</u>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	1.000.309.543	778.007.032
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	23	3.559.253.376	4.048.964.268
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		<u>28.843.274.986</u>	<u>29.352.113.465</u>
11. Thu nhập khác	31		-	760.043.269
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác	40		-	<u>760.043.269</u>
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		<u>28.843.274.986</u>	<u>30.112.156.734</u>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	24	1.131.186.749	1.681.278.835
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		<u>27.712.088.237</u>	<u>28.430.877.899</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	25	3.199	3.282
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	25	3.199	3.282



Giám đốc

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Trần Xuân Toàn

Trương Đình Du

Trương Đình Du

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Mẫu số B 03 - DN
Ban hành theo Thông tư
số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số	minh	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ bán hàng, CC DV và doanh thu khác	01		52.008.439.670	52.729.887.175
2. Tiền chi trả cho người cung cấp HH và DV	02		(7.820.140.609)	(9.550.047.725)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(3.490.337.124)	(3.382.366.526)
4. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	16	(1.281.278.835)	(1.428.065.873)
5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		6.231.490.039	6.564.915.159
6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(13.475.959.385)	(12.641.009.636)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		32.172.213.756	32.293.312.574
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21	13	(83.181.818)	(145.000.000)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(33.000.000.000)	(29.000.000.000)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các CC nợ của đơn vị khác	24		22.000.000.000	23.000.000.000
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		737.156.118	809.557.717
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(10.346.025.700)	(5.335.442.283)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ PH cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31		-	-
2. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	18;19	(24.314.187.340)	(21.634.593.770)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(24.314.187.340)	(21.634.593.770)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(2.487.999.284)	5.323.276.521
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5	8.108.326.541	2.785.050.020
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái qui đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	5	5.620.327.257	8.108.326.541



Giám đốc

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Trần Xuân Toàn

Trương Đình Du

Trương Đình Du

Quy Nhơn, ngày 12 tháng 01 năm 2021



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định

Tel: (0256) 3946 878, 2211705

Fax: (0256) 3946 877

Website: www.thuydiendinhbinh.vn

Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính thưa: - Quý vị đại biểu,
- Quý vị cổ đông Công ty

Thay mặt Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty cổ phần thủy điện Định Bình, tôi xin gửi đến tất cả quý vị đại biểu, quý vị cổ đông lời chào trân trọng nhất cùng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên lần này, tôi xin báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty, cũng như việc chỉ đạo giám sát của Hội đồng quản trị đối với các hoạt động quản lý của Ban điều hành trong năm 2020 và phương hướng chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Cơ cấu nhân sự của HĐQT trong năm 2020:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Định Bình gồm 5 thành viên, cụ thể như sau:

- Ông: Thái Văn Thắng : Chủ tịch HĐQT
- Ông: Đinh Châu Hiếu Thiện : Ủy viên HĐQT, miễn nhiệm ngày 22/6/2020
- Bà: Nguyễn Thị Ánh Tuyền : Ủy viên HĐQT, bổ nhiệm ngày 22/6/2020
- Ông: Nguyễn Tiến Hải : Ủy viên HĐQT
- Ông: Trần Xuân Toàn : Ủy viên HĐQT, Giám đốc
- Ông: Nguyễn Văn Phú : Ủy viên HĐQT

2. Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ (%)
1	Sản lượng điện	Tr.kwh	41,651	41,741	100,22
2	Tổng doanh thu	Tỉ đồng	53,177	53,505	100,62
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỉ đồng	26,212	27,712	105,72

4	Cổ tức	%	32	32	100
---	--------	---	----	----	-----

Hoạt động sản xuất điện năm 2020 của Công ty gặp nhiều khó khăn do thời tiết không thuận lợi, hiện tượng El Niño kéo dài từ mùa mưa 2018 đến mùa khô 2020, các hồ thượng lưu hồ Định Bình tích nước ít, không có lũ tiểu mãn, hạn hán kéo dài 9 tháng đầu năm, lượng nước về hồ chứa ở mức thấp hơn mọi năm. Cho đến cuối tháng 8 bắt đầu có mưa và đến tháng 10 mới có các đợt mưa lớn. Bên cạnh đó, đối với nhà máy thủy điện Định Bình, công tác vận hành các tổ máy còn phụ thuộc vào việc điều tiết nước hồ chứa để phục vụ tưới nông nghiệp và chống lũ của địa phương nên vẫn có một số khó khăn nhất định trong việc khai thác nguồn nước để phát điện. Trong những điều kiện khó khăn thách thức, Hội đồng quản trị đã sát cánh cùng với ban điều hành Công ty tích cực làm việc với các ban ngành địa phương để đảm bảo lưu lượng phát điện các tổ máy nhưng đồng thời vẫn đảm bảo yêu cầu phục vụ tưới nông nghiệp của địa phương, ưu tiên tập trung phát điện vào giờ cao điểm, tích nước hoặc hạn chế phát điện vào giờ thấp điểm, thực hiện tốt nhất các chỉ tiêu đã đề ra và đạt kế hoạch như số liệu trên.

Trong năm 2020, các ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị với Ban điều hành Công ty:

+ Công tác sản xuất điện: Hội đồng quản trị yêu cầu Ban điều hành công ty tập trung phối hợp tích cực, kịp thời với các đơn vị có liên quan để tìm hiểu nguyên nhân, phân tích và xử lý các sự cố nhằm giảm thời gian dừng máy. Phối hợp tốt với đơn vị quản lý hồ Định Bình để có thông tin vận hành hồ, lập phương án vận hành khai thác nguồn nước với hiệu quả cao nhất. Đồng thời phối hợp tốt với các đơn vị quản lý đường dây truyền tải, điều độ Điện lực để phát quang hành lang tuyến, giảm sự cố trên đường dây đảm bảo phát điện thuận lợi nhất.

+ Công tác tài chính: Có kế hoạch cân đối, sử dụng dòng tiền hàng tháng đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, tối ưu hóa hiệu quả đầu tư tài chính. Công ty sử dụng hiệu quả dòng tiền khấu hao TSCĐ ưu tiên gửi có kỳ hạn 12 tháng.

+ Công tác bảo dưỡng, sửa chữa: Lập quy trình công tác bảo dưỡng, sửa chữa các vật tư thiết bị toàn nhà máy để làm cơ sở lập kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa hàng năm về thời gian, hạng mục và các vật tư thiết bị cần kiểm tra thay thế đảm bảo vận hành các tổ máy an toàn và ổn định.

+ Công tác hiệu chỉnh các quy chế: Hội đồng quản trị đã ban hành quy chế tiền lương, tiền thưởng; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sửa đổi); góp ý Công ty hoàn chỉnh Quy chế tài chính trình Hội đồng quản trị phê duyệt.

+ Công tác đầu tư mới: Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành khảo sát thực địa tại 02 dự án thủy điện nhỏ: Nhà máy thủy điện Sông Liên (Quảng Ngãi) và Nhà máy thủy điện Đắc Sa (Quảng Nam), tuy nhiên sau khi xem xét, rà soát, tính toán lại các thông số chính về diện tích lưu vực, khả năng tạo dung tích chứa, chiều cao cột nước, quy mô đầu tư, xét thấy dự án không hiệu quả nên không góp vốn.

3. Tình hình hoạt động của HĐQT năm 2020:

Với qua trò là đại diện cho quyền lợi các cổ đông, trong năm 2020 Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, quản lý Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như hỗ trợ cho Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các phiên họp thường kỳ để đánh giá các báo cáo của Ban Giám đốc về các hoạt động quản lý và sản xuất kinh doanh của Công ty để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, đúng đắn cho hoạt động của Công ty. Các phiên họp của Hội đồng quản trị được triệu tập, tổ chức đảm bảo các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ. Các Nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của tất cả các thành viên dự họp. Bên cạnh đó, các thành viên Hội đồng quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức.

Trong năm đã có 21 Nghị quyết, Quyết định được ban hành. Những nội dung chính trong công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động Công ty của Hội đồng quản trị trong năm qua như sau:

- Triệu tập, chuẩn bị chương trình; thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại các kỳ Đại hội.
- Đưa ra những định hướng chiến lược cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty để hoàn thành các chỉ tiêu cổ đông đề ra;
- Chi trả tạm ứng mức cổ tức năm 2020.
- Xây dựng phương án vận hành, đại tu, bảo dưỡng các tổ máy, khai thác hiệu quả sử dụng nguồn nước để phát điện theo kế hoạch vận hành đơn vị quản lý hồ tại địa phương.
- Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt nội dung trình của Giám đốc công ty.
- Quyết định miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát có đơn xin từ chức và trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 bầu thành viên thay thế; bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty sau kỳ bổ nhiệm lần trước.
- Tiếp tục hoàn thiện sơ đồ tổ chức hoạt động, điều chỉnh hệ thống văn bản pháp quy tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động của Công ty.
- Tuân thủ đúng quy định về công bố thông tin đối với đối với công ty đại chúng niêm yết.
- Tích cực tìm kiếm các dự án mới có hiệu quả để đầu tư nhằm tăng hiệu quả nguồn vốn cho cổ đông.

4. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

TT	Danh mục công việc	Kết quả thực hiện
1	Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.	Như đã trình bày ở trên
2	Cổ tức năm 2020	Đã chi trả tạm ứng cổ tức bằng tiền là 32%
3	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.	Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC thực hiện.

4	Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty.	Thực hiện chi trả thù lao hàng tháng theo mức thù lao đã được ĐHĐCĐ thông qua.
---	---	--

PHẦN THỨ HAI

KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã thực hiện sát sao nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty. Trong số 5 thành viên Hội đồng quản trị có 01 thành viên tham gia trực tiếp công tác điều hành trong công ty với chức vụ Giám đốc. Đối với các thành viên khác không trực tiếp điều hành, việc cung cấp thông tin, báo cáo được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công tác chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị với Ban Giám đốc, cụ thể:

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

- Giám đốc Công ty đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ điều hành SXKD, báo cáo kịp thời các nội dung đề nghị và trình Hội đồng quản trị công ty xem xét, phê duyệt.

- Báo cáo thực hiện định kỳ về tình hình SXKD, tình hình tài chính của Công ty. Các báo cáo hàng quý của Công ty được Giám đốc báo cáo trong các cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc báo cáo bằng văn bản, báo cáo tình hình sản xuất qua Zalo hằng ngày để Hội đồng quản trị nắm rõ diễn biến các hoạt động của Công ty và kịp thời có ý kiến chỉ đạo.

- Hoàn thiện công tác tổ chức, quản lý, nghiệp vụ, vận hành, bảo dưỡng để hiệu quả hoạt động Công ty ngày càng tốt hơn.

- Tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định về chế độ đối với người lao động trong Công ty như Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm tai nạn ...

Qua quá trình giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, quy chế hoạt động và nghị quyết của Hội đồng quản trị. Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty cũng đã nỗ lực hết mình để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh do các cổ đông đề ra trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm vừa rồi.

PHẦN THỨ BA

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

Năm 2021, Hội đồng quản trị định hướng tiếp tục tập trung duy trì tăng trưởng bền vững. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 một số chỉ tiêu chính như sau:

- Sản lượng điện sản xuất: 49,5 triệu kWh.
- Tổng doanh thu: 59,361 tỉ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 29,419 tỉ đồng.
- Cổ tức: không thấp hơn 35%.

Để thực hiện các chỉ tiêu trên, sau khi được Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị Công ty sẽ tập trung chỉ đạo thực hiện với các giải pháp sau:

- Chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty bám sát và thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Nghị quyết và các chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

- Trong công tác vận hành, chỉ đạo giám sát chặt chẽ để đảm bảo vận hành phát điện an toàn, khai thác hiệu quả tối đa nguồn nước; thực hiện kế hoạch duy tu, bảo dưỡng; làm tốt công tác dự báo, dự phòng trong nhiều tình huống để có những giải pháp xử lý kịp thời, chủ động trong kế hoạch phát điện.

- Nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí để mang lại hiệu quả, lợi nhuận cao cho Công ty, cổ đông.

- Tổ chức các phiên họp định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện; giám sát hoạt động và đảm bảo việc tuân thủ đúng các quy định của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc điều hành.

- Tạo điều kiện về môi trường làm việc chuyên nghiệp, cơ hội phát triển bản thân và thu nhập cạnh tranh. Thường xuyên đánh giá năng lực và khả năng của CBNV để bố trí công việc phù hợp.

- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin định kỳ và bất thường theo đúng quy định.

- Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội để đầu tư, ưu tiên dự án năng lượng tái tạo, để tăng hiệu quả của việc sử dụng vốn khấu hao tài sản cố định của Công ty.

Kính thưa quý vị cổ đông, quý vị đại biểu,

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị trong năm 2020 và những mục tiêu, nhiệm vụ, phương hướng chương trình hoạt động trong năm 2021. Kính mong quý vị cổ đông, quý vị đại biểu đóng góp ý kiến để xây dựng Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình ngày càng phát triển bền vững.

Thay mặt Hội đồng quản trị, xin chân thành cảm ơn quý cổ đông đã tin tưởng và gắn bó, đồng hành với Công ty trong những năm vừa qua, mong tiếp tục nhận được sự quan tâm của quý cổ đông. Kính chúc quý vị cổ đông, quý vị đại biểu mạnh khỏe, chúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Văn Thắng

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Kính thưa: - Quý vị khách mời,
- Quý Cổ đông, quý Đại biểu.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Thủy điện Định Bình (đã sửa đổi lần 5) được ban hành vào ngày 04/01/2018;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy điện Định Bình được ban hành vào ngày 16 tháng 7 năm 2018;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Thủy điện Định Bình được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC;
- Căn cứ quy chế làm việc của Ban Kiểm Soát được ban hành ngày 08/4/2019

Nay Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện Định Bình xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2020 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu thành viên của Ban kiểm soát:

- Bà Bùi Thị Hạnh : Trưởng ban chuyên trách
- Ông Hoàng Lê Giang : Thành viên (miễn nhiệm ngày 22/6/2020)
- Ông Tăng Trần Nhân : Thành viên (bổ nhiệm ngày 22/6/2020)
- Bà Lê Thị Xuân Loan : Thành viên

2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc.
- Thẩm định các báo cáo tình hình kinh doanh, giám sát các hoạt động và đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính 6 tháng và năm của Công ty.
- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
- Xem xét báo cáo của Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC về báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

- Đã tiến hành kiểm tra chứng từ và sổ sách kế toán năm 2020.
- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch năm 2021.
- Cuối năm đã yêu cầu các bộ phận liên quan tiến hành kiểm kê, đánh giá hàng hóa, tài sản cố định, công nợ và quỹ tiền mặt.

3. Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát:

Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua mức lương, các khoản theo lương và tiền thù lao của Ban kiểm soát như sau:

- Tiền lương Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: 14.500.000 đồng /tháng và các khoản phải nộp theo lương là 23,5% trên tiền lương.
- Tiền thù lao Kiểm soát viên: 5.000.000 đồng/ tháng.

Công ty đã chi và hạch toán tiền lương cho Trưởng ban kiểm soát, tiền thù lao của các kiểm soát viên theo đúng quy định.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:

- Phiên họp ngày 22/6/2020 với nội dung lập kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát và phân công lại nhiệm vụ thành viên ban kiểm soát năm 2020, do có sự thay đổi thành viên Ban kiểm soát giữa nhiệm kỳ.
- Phiên họp ngày 16/01/2021 với nội dung kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty năm 2020.

Ngoài 2 phiên họp theo quy định, Ban kiểm soát cũng đã tổ chức kiểm tra chuyên đề về việc chi trả cổ tức (từ năm 2009 đến năm 2020) và việc phân phối tiền lương của Công ty năm 2020.

Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả cao.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính theo Nghị quyết ĐHCĐ 2020.

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2019	KH NĂM 2020	THỰC HIỆN NĂM 2020	TỶ LỆ (%)	
						TH/KH 2020	TH 2020 /TH 2019
1	Sản lượng điện	Triệu kwh	42,440	41,651	41,741	100,22	98,35
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	56,524	53,177	53,505	100,62	94,66
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28,430	26,212	27,712	105,72	97,47
4	Cổ tức	%	32	32	32	100	100

Năm 2020, tình hình thời tiết các tháng đầu năm không được thuận lợi, ở thượng lưu hồ Định Bình không có mưa, không có lũ tiểu mãn nên bị khô hạn. Cho đến cuối tháng 8 bắt đầu có mưa và đến tháng 10 mới có các đợt mưa lớn, cũng nhờ vậy mà các tháng cuối năm cả 3 nhà máy vận hành liên tục và kết quả đạt kế hoạch như số liệu nêu trên.

2. Kiểm tra BCTC năm 2020 và công tác hạch toán kế toán.

2.1 Vốn bằng tiền:

Số dư tiền mặt, tiền gửi ngân hàng tại ngày 31/12/2020 là: 26.620.327.257 đồng (trong đó tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn là: 24.500.000.000 đồng). Tiền mặt được thực hiện kiểm kê thực tế khớp đúng với sổ sách. Các khoản tiền gửi ngân hàng đều có biên bản đối chiếu khớp đúng với sổ sách kế toán theo dõi.

2.2 Tài sản cố định và trích khấu hao tài sản:

Năm 2020, tình hình quản lý sử dụng tài sản cố định của Công ty trong năm có tăng tài sản: Máy phát điện hiệu Hyundai số tiền là: 83.181.181 đồng.

Công tác theo dõi và hạch toán trích khấu hao tài sản cố định đúng quy định. Tại ngày 31/12/2020 nguyên giá TSCĐ 145.978.653.255 đồng, giá trị hao mòn 87.445.659.415 đồng, giá trị còn lại 58.532.993.840 đồng. Trong đó nguồn vốn khấu hao chưa sử dụng là 23.064.640.700 đồng.

2.3 Công nợ phải thu, phải trả:

Đến thời điểm 31/12/2020 Công ty còn khoản phải thu tiền điện với Tổng công ty Điện lực miền Trung là 10.447.125.933 đồng.

Khoản phải trả phí sử dụng nước thiên nhiên để phát điện cho Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định là 955.300.277 đồng.

Khoản phải trả cổ tức cho các cổ đông là 339.063.329 đồng.

2.4 Thu nhập tiền lương:

Tổng quỹ tiền lương năm 2020 được Hội đồng quản trị Công ty duyệt theo hình thức khoán trên doanh thu thực hiện với tỷ lệ 7,5%, quỹ tiền lương được trích trong năm 2020 là 3.533.359.574 đồng, tiền lương bình quân đầu người đạt 12.268.610 đồng / người / tháng.

3. Kiểm tra chi phí hoạt động năm 2020.

Tổng chi phí hoạt động năm 2020 được Hội đồng quản trị duyệt tại quyết định số 04/2020/QĐ - HĐQT ngày 28 tháng 4 năm 2020 là: 7.547.633.000 đồng.

Tổng chi phí hoạt động thực hiện trong năm 2020 là: 6.820.348.757 đồng, đạt 90,36% kế hoạch. Các khoản chi phí hoạt động trong năm 2020 đều có chứng từ hợp lệ, chi theo kế hoạch giao, tiết giảm chi phí hợp lý.

Kết quả hoạt động kinh doanh:

- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 28.843.274.986 đồng
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp : 1.131.186.749 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 27.712.088.237 đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 3.199 đồng

4. Kiểm tra tình hình chi trả cổ tức năm 2020.

Căn cứ nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/QN-ĐHĐCĐ ngày 22/6/2020 giao kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020 là 32%. Trong năm Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình đã thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông làm 2 đợt là 32% với số tiền là 26.336.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Ngày 06/8/2020 chi trả đợt 1, tỷ lệ 20% trên cổ phiếu: 16.460.000.000 đồng.
- Ngày 05/02/2021 chi trả đợt 2, tỷ lệ 12% trên cổ phiếu: 9.876.000.000 đồng.

5. Kiểm tra công tác đầu tư và công tác khác.

Năm 2020 Công ty cổ phần Thủy điện Định Bình đã tiến hành khảo sát, phân tích, đánh giá công tác chuẩn bị cơ hội đầu tư các dự án như: Dự án góp vốn đầu tư Thủy điện Sông Liên Quảng Ngãi; mua lại nhà máy Thủy điện ĐắkSa và lắp đặt Hệ thống điện mặt trời mái nhà của Nhà máy thủy điện Định Bình. Sau khi xem xét, nghiên cứu các dự án này không hiệu quả nên Hội đồng Quản trị thống nhất không thực hiện đầu tư.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY.

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty tích cực, chủ động giúp Công ty phát triển vững chắc. HĐQT đã tổ chức 03 cuộc họp hằng quý (cuộc họp HĐQT quý II/2020 không thực hiện vì giãn cách xã hội phòng ngừa covid 19) để đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đặt ra mục tiêu quý kế tiếp để Ban giám đốc thực hiện, các cuộc họp của Hội đồng quản trị có sự tham gia đầy đủ của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc Công ty, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát.

Ban điều hành chỉ đạo các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng điều lệ, các quy trình, quy chế của Công ty, các quy định của Nhà nước. Các hoạt động của Ban giám đốc chủ động tích cực để ứng phó với những thay đổi về thời tiết ảnh hưởng đến lượng nước về hồ, nghiên cứu phương án phát điện để nâng cao kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác điều hành sản xuất tại Công ty ổn định, các trang thiết bị máy móc vận hành tốt, phát huy tối đa công suất các tổ máy trong mùa khô. Bộ máy lãnh đạo gọn nhẹ, cán bộ nhân viên ít nên phát huy tốt năng suất lao động trong Công ty. Tổng số lao động gồm 24 người, trong đó lao động gián tiếp 06 người, lao động trực tiếp vận hành 3 tổ máy là 18 người.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ GIÁM ĐỐC.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định cho Ban kiểm soát; Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban kiểm soát tham dự. Hội đồng quản trị và Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nghĩa vụ được giao theo quy định của Điều lệ Công ty.

Thông tin liên lạc giữa Ban giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện thường xuyên, Giám đốc liên tục báo cáo nhanh qua tin nhắn và email về tình hình vận hành nhà máy cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI CÔNG TY.

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan. Chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hoạt động công bố thông tin của Công ty tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho công ty đại chúng.

Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, Công ty đã tích cực thực hiện các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Kết quả thực hiện 3 chỉ tiêu đều đạt kế hoạch giao: Trong đó sản lượng đạt 100,22%, tổng doanh thu đạt 100,62% và lợi nhuận đạt 105,72%.

Năm 2020, tình hình thời tiết rất khắc nghiệt, hết nắng nóng khô hạn kéo dài, đến mưa to gió lớn, các cơn bão xảy ra liên tục nhưng Công ty đã tập trung cao độ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và kịp thời khắc phục các sự cố của nhà máy và đường dây rất kịp thời, giảm thiểu tác động đến doanh thu.

* Trong thời gian tới, Ban kiểm soát kiến nghị Công ty quan tâm các vấn đề sau:

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty tiếp tục các giải pháp để nâng cao công tác quản trị, đặc biệt chú trọng đến hoạt động sản xuất để nâng cao hiệu quả kinh doanh, ngăn ngừa các rủi ro cho Công ty. Tích cực tìm kiếm các dự án đầu tư có hiệu quả.

- Đối với một số quy chế Công ty đã ban hành trước đây cũng cần rà soát, bổ sung và soạn thảo ban hành lại cho phù hợp với các quy định pháp luật vừa có hiệu lực.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Định Bình năm 2020, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Chúc sức khỏe quý đại biểu, quý cổ đông;

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT Cty;
- BGĐ Cty;
- Lưu (BKS)

T/M BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Bùi Thị Hạnh



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định

Tel: (0256) 3946 878; 2211705

Fax: (0256) 3946 877

Website: www.thuydiendinhbinh.vn

Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Định Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17/6/2014, có hiệu lực ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần thứ 5) được cổ đông thông qua ngày 04/01/2018;

- Căn cứ Nghị quyết số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/6/2020 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;

- Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

- | | |
|--|-----------------------|
| 1. Lợi nhuận ròng chưa phân phối chuyển sang năm 2020 | : 1.714.909.202 đồng |
| 2. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 | : 27.712.088.237 đồng |
| 3. Trình thông qua phân phối lợi nhuận năm 2020 | : |
| 3.1 Quỹ khen thưởng, phúc lợi {5% x (2)} | : 1.385.604.412 đồng |
| 3.2 Phân phối cổ tức là 32% tương đương | : 26.336.000.000 đồng |
| (Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 là không dưới 32%) | |
| Trong đó cổ tức đã tạm ứng là 32% (2 đợt) tương đương | : 26.336.000.000 đồng |
| 3.3 Thưởng vượt lợi nhuận năm 2020 (theo Nghị quyết số: 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2017 của ĐHĐCĐ năm 2017) | : 225.034.000 đồng |
| 3.4 Lợi nhuận còn lại chưa phân phối {(1) + (2) – (3.1) – (3.2)} | : 1.480.359.027 đồng |
| Lợi nhuận ròng còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2021. | |

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Cty;
- Lưu VP.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Văn Thắng

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH**

Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định

Tel: (0256) 3946 878, 2211705

Fax: (0256) 3946 877

Website: www.thuydiendinhbinh.vn

Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH**V/v: Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2021****Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Định Bình**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2014, có hiệu lực ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần thứ 5) được cổ đông thông qua ngày 04/01/2018;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần thủy điện Định Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

STT	Nội dung	Thực hiện 2020 (đồng)	Kế hoạch 2021 (đồng)	KH 2021/TH 2020 (%)
I	Kế hoạch tài chính			
1	Tổng doanh thu $\{(1.1) + (1.2) + (1.3)\}$	56.524.599.899	59.361.331.000	110,94
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	52.505.275.012	58.261.331.000	110,96
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.000.309.543	1.100.000.000	109,97
1.3	Thu nhập khác	0	0	0
2	Tổng chi phí $\{(2.1) + (2.2) + (2.3)\}$	24.662.309.569	26.500.344.000	107,45
2.1	Giá vốn hàng bán	21.103.056.193	22.495.364.000	106,60
2.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.559.253.376	4.004.980.000	112,52
2.3	Chi phí hoạt động tài chính, chi phí khác	0	0	0
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế $\{(1) - (2)\}$	28.843.274.986	32.860.987.000	113,93
4	Chi phí thuế TNDN	1.131.186.749	3.441.699.000	304,26
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN $\{(3) - (4)\}$	27.712.088.237	29.419.288.000	106,16
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	1.714.909.202	1.480.359.027	86,32
II	Phân phối lợi nhuận năm			
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi $\{5\% \times (5)\}$	1.385.604.412	1.470.964.000	106,16
8	Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế	225.034.000	Theo kết quả kinh doanh	
9	Cổ tức phân phối năm (%) Bằng tiền	32% = 26.336.000.000	Không dưới 35% = 28.805.000.000	109,38
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau $\{(5) + (6) - (7) - (8) - (9)\}$	1.480.359.027	623.683.027	42,13

Ghi chú: Tùy theo tình hình SXKD thực tế của Công ty, ủy quyền cho HĐQT được tạm ứng cổ tức năm 2021 không dưới 35% và thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Cty;
- Lưu VP.

**Thái Văn Thắng**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH**

Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định

Tel: (0256) 3946 878, 2211705

Fax: (0256) 3946 877

Website: www.thuydiendinhbinh.vn

Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH**V/v: Lương chuyên trách, thù lao HĐQT và BKS năm 2021****Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Định Bình**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17/6/2014, có hiệu lực ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần thứ 5) được cổ đông thông qua ngày 04/01/2018;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua lương chuyên trách (L), thù lao (TL) HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021 (giữ bằng các năm 2019, 2020) như sau:

STT	Chức vụ	Đơn vị tính	Số lượng	TL, L/ tháng/người năm 2020	Mức đề nghị năm 2021		
					TL, L/ tháng/người	Số tháng	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị						540.000.000
1	Chủ tịch HĐQT (TL)	người	1	10.000.000	10.000.000	12	120.000.000
2	Ủy viên HĐQT (TL)	người	4	7.000.000	7.000.000	12	336.000.000
3	Quản trị, Thư ký công ty (TL)	người	1	7.000.000	7.000.000	12	84.000.000
II	Ban kiểm soát						294.000.000
1	TB chuyên trách (L)	người	1	14.500.000	14.500.000	12	174.000.000
2	Ủy viên BKS (TL)	người	2	5.000.000	5.000.000	12	120.000.000
	Tổng cộng						834.000.000

(Bằng chữ: Tám trăm ba mươi bốn triệu đồng chẵn)

Chi phí trên chưa bao gồm:

1. BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ và các chế độ khác chi cho TB kiểm soát chuyên trách mà Công ty phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Tiền thưởng HĐQT, BKS tương ứng kết quả sản xuất kinh doanh theo quy định được Giám đốc đề nghị, HĐQT quyết định và được trích từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty.

3. Tiền thưởng HĐQT, BKS vượt lợi nhuận kế hoạch sau thuế theo quy định tại Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2017 được Giám đốc đề nghị, HĐQT quyết định và được trích từ lợi nhuận sau thuế của Công ty.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Cty;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH****Thái Văn Thắng**



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định

Tel: (0256) 3946 878, 2211705

Fax: (0256) 3946 877

Website: www.thuydiendinhbinh.vn

Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Định Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17/6/2014, có hiệu lực ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần thứ 5) được cổ đông thông qua ngày 04/01/2018;

- Căn cứ nội dung đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Ban kiểm soát công ty;

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty cổ phần thủy điện Định Bình như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC;
2. Công ty TNHH Kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh miền Trung;
3. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
4. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
5. Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP HCM.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2021.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Cty;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Văn Thắng



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN ĐỊNH BÌNH

Lô 28, 29, 30 đường Điện Biên Phủ, thành phố Quy Nhơn, Bình Định

Tel: (0256) 3946 878; 2211705

Fax: (0256) 3946 877

Website: www.thuydiendinhbinh.vn

Email: thuydiendinhbinh@gmail.com

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Điều lệ công ty cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần thứ 6)

Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Định Bình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2014, có hiệu lực ngày 01/01/2021;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực ngày 01/01/2021;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Để công tác quản trị công ty đúng quy định hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Điều lệ công ty cổ phần thủy điện Định Bình (sửa đổi lần thứ 6) như sau:

- Phụ lục 1: sửa đổi, bổ sung của dự thảo Điều lệ (sửa đổi lần thứ 6) so với điều lệ (sửa đổi lần thứ 5) để phù hợp với điều lệ mẫu được ban hành tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC, với đặc thù Công ty và tuân thủ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

- Phụ lục 2: Dự thảo Điều lệ Công ty (sửa đổi lần thứ 6) để được Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2021 thông qua.

Trân trọng;

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Cty;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Thái Văn Thắng

PHỤ LỤC 2: NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

GHI CHÚ: Phần nội dung *in nghiêng* ở mục “Nội dung Điều lệ hiện hành” sẽ được đề nghị sửa đổi, bổ sung ở phần *in nghiêng* ở mục “Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung” trong tài liệu phân này. Điều lệ sửa đổi đã thay đổi số, ngày ban hành và điểm, mục, khoản, điều các văn bản pháp lý được căn cứ thực hiện để cho phù hợp.

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ
1.	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>.....</p>	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>.....</p> <p>b) Vốn có quyền biểu quyết là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>.....</p> <p>h) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty;</p> <p>l) Cổ đông sáng lập là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;</p> <p>.....</p>	<p>Theo khoản 33, Điều 4 Luật Doanh nghiệp</p> <p>Theo khoản 24, Điều 4 Luật doanh nghiệp</p> <p>Theo khoản 4, Điều 4 Luật Doanh nghiệp,</p>

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ
2.	<p>Điều 12. Quyền của cổ đông</p> <p>1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.</p> <p>2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;</p> <p>b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;</p> <p>d. Ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;</p> <p>e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>f. Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>g. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và</p>	<p>Điều 12. Quyền của cổ đông</p> <p>1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;</p> <p>b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;</p> <p>d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;</p> <p>e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>Theo quy định tại Khoản 1 Điều 41 Luật Chứng khoán 2019, Điều 271 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ
	<p>ng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;</p> <p><i>h.Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;</i></p> <p>i. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 Luật doanh nghiệp;</p> <p>j. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>3.Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:</p>	<p>g) <i>Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;</i></p> <p>h) Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;</p> <p><i>i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;</i></p> <p><i>k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;</i></p> <p><i>l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</i></p> <p>m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở có các quyền sau:</p>	

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ
	<p>a. <i>Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại Điều 25 và Điều 36 Điều lệ này;</i></p> <p>b. <i>Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp;</i></p> <p>c. <i>Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</i></p> <p>d. <i>Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</i></p>	<p>a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b) <i>Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;</i></p> <p>c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>d) <i>Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;</i></p>	<p>Theo quy định tại Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp</p>

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ
	Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	
3.	<p>Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:</p> <p>1. Tuân thủ Điều lệ công ty và các quy chế nội bộ của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.</p> <p>2. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình</p>	<p>Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:</p> <p>1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.</p> <p>2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.</p> <p>3. Tuân thủ Điều lệ công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.</p> <p>4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.</p> <p>5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.</p> <p>6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực</p>	<p>Theo Khoản 5 Điều 119 Luật Doanh nghiệp 2020</p>

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ
	<p>thức sau:</p> <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.</p> <p>3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.</p> <p>4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.</p> <p>5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:</p> <p>a. Vi phạm pháp luật;</p> <p>b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.</p>	<p>hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:</p> <p>a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</p> <p>7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:</p> <p>a) Vi phạm pháp luật;</p> <p>b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.</p> <p>8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ
4.	Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	<p>Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;</p> <p>b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;</p> <p>c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ {35%} tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty</p> <p>đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;</p> <p>i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;</p> <p>n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.</p>	Theo khoản 1 Điều 138 Luật doanh nghiệp 2020

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ
	<p>1.Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán;</p> <p>b. Báo cáo của Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Báo cáo của Ban kiểm soát;</p> <p>d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần <i>phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</i></p> <p>c. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập;</p> <p>e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và <i>thay thế</i> thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và <i>Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</i></p>	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a) <i>Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</i></p> <p>b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;</p> <p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị <i>về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</i></p> <p>d) Báo cáo của Ban kiểm soát <i>về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc);</i></p> <p>đ) <i>Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;</i></p> <p>e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</p> <p>g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, <i>Ban kiểm soát;</i></p> <p>h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>i) <i>Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</i></p> <p>k) <i>Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần</i></p>	

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ
	<p>g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;</p> <p>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba (03) năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;</p> <p>i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p><i>k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông;</i></p> <p>l. Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;</p> <p>m. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại;</p> <p>n. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p>	<p><i>thiết;</i></p> <p>l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;</p> <p>m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;</p> <p>n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>r) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p><i>s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều</i></p>	

STT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ
	<p>o. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Thông qua các hợp đồng quy định tại khoản 2 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;</p> <p>b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>của Luật Chứng khoán;</p> <p>t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;</p> <p>u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
5.	<p>Điều 16. Đại diện theo ủy quyền</p> <p>1. Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần</p>	<p>Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Theo Khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp</p>